TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/DS-ST
Ngày: 09/02/2018
"V/v Tranh chấp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Đang.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Hồng Lành.**
2. Bà **Ngô Thị Như Ý.**

Thư ký Tòa án: Bà **Nguyễn Thị Ngân -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long: Bà **Đoàn Vũ Loan** – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2017/TLST – DS ngày 05 tháng 10 năm 2017, về việc: "***Tranh chấp hụi***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2018/QĐST-DS ngày 23 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Ng Ph** - sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Bà **Sử Ng B** – sinh năm 1961; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Tắc V M** - sinh năm 1954; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Người đại diện theo ủy quyền của ông M: Bà **Sử Ng B** – sinh năm 1961; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (Theo văn bản ủy quyền ngày 03/11/2017).

Anh **Lê V Tr** - sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Người đại diện theo ủy quyền của anh Tr: Chị **Nguyễn Ng Ph** - sinh năm

1970; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (Theo văn bản ủy quyền ngày 13/11/2017).

Chị Nguyễn Ng Ph và bà Sử Ng B có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 10 năm 2017 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án chị Nguyễn Ng Ph trình bày: Vào ngày 21/8/2013 âm lịch chị Ph có tham gia chơi hụi do bà Sử Ng B làm chủ hụi, loại hụi 1.000.000đ, 15 ngày mở hụi một lần, hụi này có 27 thành viên tham gia và 27 phần hụi, chị Ph tham gia 01 phần, chị Ph đã đóng được 23 lần hụi sống với số tiền 196.245.000đ. Số tiền đóng hụi là tài sản chung của chị Ph với chồng chị Ph là anh Tr, nên chị Ph yêu cầu bà Sử Ng B và chồng bà B là ông Tắc V M cùng có nghĩa vụ trả một lần cho chị Ph và anh Tr số tiền nợ hụi là 196.245.000đ, không yêu cầu tính lãi suất.

* Bị đơn bà Sử Ng B thừa nhận bà và ông Tắc V M có nợ tiền hụi chị Ph và anh Tr như chị Ph trình bày là 196.245.000đ. Bà Sử Ng B xác định khi nào vợ chồng bà B làm có tiền sẽ trả nợ cho chị Ph và anh Tr theo quy định pháp luật. Không đồng ý trả một lần như yêu cầu của chị Ph.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan lần lượt trình bày:

- Anh Lê V Tr ủy quyền cho chị Ph tham gia tố tụng: Chị Ph xác định anh Tr thống nhất với toàn bộ yêu cầu và trình bày của chị Ph trong vụ án này.

- Ông Tắc V M ủy quyền cho bà Sử Ng B tham gia tố tụng: Bà B xác định ông M thống nhất với toàn bộ ý kiến trình bày của bà Sử Ng B trong vụ án này.

*** Tại phiên tòa:**

- Chị Nguyễn Ng Ph giữ nguyên yêu cầu và ý kiến đã trình bày.

- Bà Sử Ng B giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

- Không có đương sự cung cấp tài liệu, chứng cứ mới.

*** Ý kiến của Kiểm sát viên:**

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án đến khi Bn hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đối với Hội đồng xét xử và Thư ký tính từ thời điểm bắt đầu phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các đương sự tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ng Ph, buộc bà Sử Ng B và ông Tắc V M trả cho chị Ph và anh Tr số tiền nợ hụi là 196.245.000đ.

*** Các tình tiết của vụ án:**

- Các đương sự trình bày thống nhất là bà Sử Ng B và ông Tắc V M có nợ tiền hụi chị Ph và anh Tr số tiền 196.245.000đ.

- Chị Ph yêu cầu ông M và bà B trả ngay cho chị Ph và anh Tr số tiền 196.245.000đ.

- Bà B xác định do hoàn cảnh của bà B và ông M hiện tại rất khó khăn không có khả năng trả nợ, khi nào bà B và ông M làm có tiền sẽ trả nợ cho chị Ph và anh Tr theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự: Chị Nguyễn Ng Ph khởi kiện yêu cầu ông Tắc V M và bà Sử Ng B trả tiền nợ hụi cho chị Ph và anh Lê V Tr, được Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý - giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ng Ph: Chị Ph khởi kiện yêu cầu bà Sử Ng B và ông Tắc V M trả cho chị Ph và anh Tr số tiền nợ hụi là 196.245.000đ; Bà B thừa nhận bà và ông M có nợ chị Ph và anh Tr số tiền nợ hụi là 196.245.000đ. Đây là sự tự nguyện thừa nhận của đương sự, là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự được Hội đồng xét xử làm căn cứ giải quyết vụ án.

[3] Về Ph thức trả nợ: Chị Ph yêu cầu bà Bà và ông M trả một lần số tiền 196.245.000đ cho chị Ph và anh Tr, bà B không đồng ý mà xác định khi nào có tiền sẽ trả dần cho chị Ph và anh Tr. Do tại phiên tòa sơ thẩm các đương sự không thỏa thuận được về số lần trả nợ, nên Hội đồng xét xử chỉ buộc bà Sử Ng B và ông Tắc V M trả cho chị Nguyễn Ng Ph và anh Lê V Tr số tiền nợ hụi là 196.245.000đ, không xem xét giải quyết về Ph thức trả nợ.

[4] Về lãi suất: Do chị Ph không yêu cầu về lãi suất, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về thủ tục tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án là đúng, nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ buộc ông Tắc V M và bà Sử Ng B trả cho chị Nguyễn Ng Ph và anh Lê Văn Tuyền số tiền nợ hụi là 196.245.000đ.

[7] Về án phí dân sự có giá ngạch trong vụ án:

- Do chị Ph được chấp nhận yêu cầu khởi kiện, nên chị Ph không phải chịu án phí. Chị Ph đã nộp tạm ứng án phí số tiền 4.906.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010256 ngày 05 tháng 10 năm 2017, nên chị Ph được nhận lại số tiền 4.906.000đ.

- Buộc bà Sử Ng B và ông Tắc V M chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với nghĩa vụ trả nợ là 9.812.000đ.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 244, 246, 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 479 của Bộ luật Dân sự 2005;

- Áp dụng các Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015;

- Áp dụng Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ.

- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ng Ph, buộc bà Sử Ng B và ông Tắc V M trả cho chị Nguyễn Ng Ph và anh Lê V Tr số tiền nợ hụi là 196.245.000đ.

2. Về án phí dân sự có giá ngạch:

- Chị Ph không phải chịu án phí. Chị Ph đã nộp tạm ứng án phí số tiền 4.906.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010256 ngày 05 tháng 10 năm 2017, nên chị Ph được nhận lại số tiền 4.906.000đ.

- Buộc bà Sử Ng B và ông Tắc V M chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với nghĩa vụ trả nợ là 9.812.000đ.

"*Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự*".

"Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo Bn án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Bản án theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Đang

Nơi nhận
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.